

Số: 04/2024/QĐST-KDTM

Ba Đồn, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm e Điều 1.4, Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-KDTM ngày 05 tháng 02 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1. NguY đơn: Ngân hàng TMCP Á;

Địa chỉ: Số 442 N, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến Ph - Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Đình L - Phó Giám đốc Phòng quản lý nợ Ngân hàng TMCP Á;

Người đại diện theo uỷ quyền lại tham gia tố tụng: bà Nguyễn Ngọc Th - ChuY viên xử lý nợ thuộc Ngân hàng TMCP Á - Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 188 T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: bà Hoàng Thị H, sinh năm 1985 và ông Nguyễn Phú Y, sinh năm

1981; địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y hiện còn nợ Ngân hàng TMCP Á theo Hợp đồng cấp tín dụng số BDN.CN.1984.070623 và Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BDN.CN.1985.070623 ngày 07/6/2023 theo Khế ước nhận nợ số 399910559 ngày 08/6/2023, Khế ước nhận nợ số 400385139 ngày 13/6/2023 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 07/3/2022, tính đến ngày 06/6/2024 với số tiền là 6.885.342.629 đồng (*Sáu tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*); trong đó: nợ gốc là 6.116.417.430 đồng, nợ lãi trong hạn là 235.352.740 đồng, nợ lãi quá hạn là 503.240.526 đồng và phạt chậm trả lãi là 30.331.933 đồng).

2.2. Cam kết trả nợ: Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ nói trên và lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á theo lộ trình như sau: từ tháng 6 đến tháng 10 năm 2024, chậm nhất ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng trả số tiền nợ gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và chậm nhất ngày 25/11/2024 tất toán toàn bộ khoản vay về số nợ gốc, lãi còn lại và phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, các Khế ước nhận nợ, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB đã ký kết giữa các bên, kể từ ngày 07/6/2024 cho đến khi thực tế trả hết nợ tại Ngân hàng.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì xem như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng Thương mại cổ phần Á có quyền yêu cầu bà H, ông Y thanh toán ngay toàn bộ số nợ chưa trả theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, đồng thời có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 346, tờ bản đồ số 3, địa chỉ: tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu sử dụng của ông Nguyễn Phú Y và bà Hoàng Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 119654 do UBND thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 02/12/2015, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số BDN.BĐCN.295.040322 ngày 07/03/2022 được công chứng tại văn phòng Công chứng N, tỉnh Quảng Bình, số công chứng 1429, ngày công chứng 07/03/2022, đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình ngày 07/03/2022.

2.4. Về án phí: hai bên thỏa thuận bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại có giá ngạch với số tiền được làm tròn số là 57.443.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng*). Bà H và ông Y chưa nộp án phí sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Á không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 41.368.000 đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0003284 ngày 05/02/2024.

2.5. Về chi phí tố tụng: số tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản hết 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), hai bên thỏa thuận bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y chịu toàn bộ; do Ngân hàng TMCP Á đã nộp tạm ứng số tiền này nên bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Phú Y có trách nhiệm trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Á.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phan Anh Đức**